| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **73** /2024/QĐST-HNGĐ | *S, ngày 15 tháng 5 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 89, 91 và 101 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc "*Xác định cha cho con*".

## XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Đức P**; sinh ngày 15/5/ 2005; Hộ khẩu thường trú: tổ 100 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông **Phan Đào Đức Q**; sinh ngày: 10/01/ 1974; Hộ khẩu thường trú: tổ 64 phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: H2/5C K33 đường N, phường H, quận L, Đà Nẵng.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Xác định ông Phan Đào Đức Q, sinh ngày: 10/01/ 1974 là cha đẻ của ông Nguyễn Đức P, sinh ngày 15/05/2005 (Giấy khai sinh số 96, quyển số 01/2012 do Uỷ ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/04/2012)

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi hộ tịch cho ông Nguyễn Đức P theo quy định pháp luật.

- Án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng ông Nguyễn Đức P phải chịu được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp theo biên lai số 0001966 tại Cơ quan thi hành án dân sự quận S, TP Đà Nẵng

- Các chi phí tố tụng: Chi phí giám định AND ông Nguyễn Đức P tự nguyện chịu. Ông P đã nộp và chi xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- UBND phường T, quận H, ĐN.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hạnh**